

DOI: 10.62829/VNHN.339.55.60

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ TƯ CÁCH NGƯỜI LÀM BÁO TRONG XÂY DỰNG NỀN BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM

✍ ThS. Trần Nguyễn Hào

Khoa Chính trị - Luật, Trường Đại học Hà Tĩnh

● **TÓM TẮT:** Bài viết trình bày toàn diện tư tưởng Hồ Chí Minh về báo chí cách mạng, khẳng định vai trò to lớn của Người trong việc khai sinh, phát triển nền báo chí cách mạng Việt Nam. Hồ Chí Minh coi báo chí là vũ khí sắc bén phục vụ cách mạng, là công cụ tuyên truyền, cổ động, giáo dục và tổ chức quần chúng. Người nhấn mạnh báo chí phải mang tính chính trị, tư tưởng, chiến đấu, nhân dân và chân thực. Bác đặc biệt đề cao tư cách người làm báo: phải có lập trường chính trị vững vàng, đạo đức cách mạng, trình độ chuyên môn, am hiểu thực tiễn, trung thực và gần gũi nhân dân. Người dạy viết báo phải ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp với trình độ quần chúng, luôn học hỏi và trau dồi đạo đức, nghiệp vụ. Những tư tưởng ấy là kim chỉ nam định hướng cho sự phát triển của nền báo chí cách mạng Việt Nam, nhất là trong bối cảnh hiện nay khi báo chí đối mặt với nhiều thách thức trong thời kỳ hội nhập quốc tế và kinh tế thị trường.

● **Từ khóa:** tư tưởng Hồ Chí Minh, người làm báo, xây dựng, báo chí cách mạng, Việt Nam

● **ABSTRACT:** The article presents Ho Chi Minh's thoughts on revolutionary journalism in a comprehensive manner, affirming his great role in the birth and development of Vietnam's revolutionary journalism. Ho Chi Minh considered the press a sharp weapon serving the revolution, a tool for propaganda, agitation, education and mass organization. He emphasized that the press must be political, ideological, combative, popular and truthful. He especially praised the qualifications of journalists: they must have a firm political stance, revolutionary ethics, professional qualifications, practical knowledge, honesty and closeness to the people. Those who teach journalism must be concise, easy to understand, suitable for the level of the masses, always learning and cultivating ethics and professionalism. Those thoughts are the guiding principles for the development of Vietnam's revolutionary journalism, especially in the current context when the press faces many challenges in the period of international integration and market economy.

● **Keywords:** Ho Chi Minh's ideology, journalist, construction, revolutionary journalism, Vietnam

Ngày nhận bài: 08/5/2024 - Ngày bình duyệt: 22/5/2024 - Ngày duyệt đăng: 24/5/2024

Cử tịch Hồ Chí Minh không chỉ là một lãnh tụ cách mạng lỗi lạc, danh nhân văn hóa kiệt xuất của nhân loại mà còn là một nhà báo cách mạng vĩ đại. Người khước từ mọi danh hiệu mà mọi người tôn vinh và chỉ khiêm tốn nhận mình là một người có nhiều duyên

nợ với báo chí nhưng sự nghiệp báo chí mà Người để lại hết sức đồ sộ và có giá trị to lớn về cả lý luận và thực tiễn với khoảng 2.000 bài báo các loại được viết bằng nhiều thứ tiếng, 150 bút danh viết nên những tác phẩm báo chí xuất sắc, đề cập đến toàn bộ các vấn đề rộng lớn của cách mạng và của đời sống

xã hội. Chủ tịch Hồ Chí Minh là người khai sinh ra nền báo chí cách mạng Việt Nam, là người sáng lập và linh hồn của nhiều tờ báo vô sản đầu tiên trong lịch sử báo chí ở nước ta và trên thế giới. Chủ tịch Hồ Chí Minh là bậc thầy của báo chí cách mạng Việt Nam, tư tưởng và phong cách báo chí của Người đã và đang định hướng cho sự phát triển của nền báo chí và sự nghiệp của người làm báo nước ta.

Nội dung tư tưởng về báo chí của Chủ tịch Hồ Chí Minh là một hệ thống gồm những quan điểm toàn diện và sâu sắc về nhiều lĩnh vực. Trong đó, những quan điểm của Người về tư cách của người làm báo trong xây dựng nền báo chí cách mạng Việt Nam có giá trị sâu sắc cả về mặt lý luận và thực, cần phải được tiếp tục nghiên cứu và vận dụng vào xây dựng và nền báo chí Việt Nam nói chung và xây dựng đội ngũ nhà báo đủ tài đức, tâm huyết trong giai đoạn hiện nay.

QUAN ĐIỂM CỦA HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG NỀN BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM.

Trước cách mạng tháng Tám, ngòi bút của Hồ Chí Minh đã tung hoành trên mặt trận báo chí phạm vi quốc tế, thức tỉnh các dân tộc bị áp bức, truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin, lên án chủ nghĩa thực dân, chỉ đạo phong trào cách mạng ở các nước thuộc địa nói chung và phong trào cách mạng trong nước nói riêng đi đến thắng lợi. Chính Người đã sáng lập và linh hồn của nhiều tờ báo vô sản đầu tiên trong lịch sử báo chí nước ta và trên thế giới, trước hết là tờ Báo Người cùng khổ ở Pháp, Báo Thanh niên, Công nông, Lĩnh cách mệnh, Việt Nam độc lập ở Trung Quốc và Việt Nam. Từ kinh nghiệm thực tiễn làm báo phong phú của mình, và từ việc nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò hết sức quan trọng của báo chí đối với sự nghiệp cách mạng, sau cách mạng tháng Tám, Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại những chỉ dẫn hết sức có giá trị đối với đội ngũ người làm báo. Trong điện mừng Hội Nhà báo Á - Phi 1969, Người khẳng định: “Đối với những người viết báo chúng ta, cái bút là vũ khí sắc bén - bài báo là tờ lịch cách mạng để động viên

quần chúng đoàn kết đấu tranh, chống chủ nghĩa thực dân cũ và mới, chống chủ nghĩa đế quốc đứng đầu là đế quốc Mỹ, vì độc lập dân tộc, tiến bộ xã hội và hòa bình thế giới”⁽¹⁾.

Từ việc xác định vị trí, vai trò to lớn đó của báo chí, Hồ Chí Minh đã chỉ rõ chức năng nhiệm vụ của nền báo chí cách mạng nước ta. Trong thư gửi lớp báo chí Huỳnh Thúc Kháng (tháng 5-1949) Hồ Chủ tịch viết: “Nhiệm vụ của tờ báo là tuyên truyền, cổ động, huấn luyện, giáo dục và tổ chức dân chúng để đưa dân chúng đến mục đích chung”⁽²⁾. Đó chính là sự phát triển cụ thể hơn quan điểm của Lênin về 3 chức năng của báo chí là: Tuyên truyền tập thể, cổ động tập thể và tổ chức tập thể. Nói cách khác, theo Người, nhiệm vụ của báo chí chính là tác động vào nhận thức xã hội nhằm thay đổi nhận thức theo hướng tích cực để đưa quần chúng vào hoạt động thực tiễn cách mạng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định nhiệm vụ của báo chí cách mạng trên cơ sở hiểu rõ vai trò vô cùng to lớn của báo chí cách mạng trong đời sống xã hội. Trong bài xã luận báo Việt Nam Độc lập năm 1941, Người viết: Tây cốt làm cho ta ngu hèn. Báo Việt Nam Độc lập “cốt làm cho dân ta biết, biết các việc, biết đoàn kết, đặng đánh Tây, đánh Nhật, làm cho Việt Nam độc lập, bình đẳng, tự do”⁽³⁾.

Như vậy, theo Hồ Chí Minh, báo chí cách mạng phải góp phần đắc lực trong việc phục vụ sự nghiệp cách mạng với những nhiệm vụ cụ thể như đấu tranh chính trị, tư tưởng, tuyên truyền giác ngộ về lý tưởng cách mạng, nâng cao nhận thức, hiểu biết cho nhân dân... Báo chí phải phục vụ đông đảo quần chúng nhân dân. Vì vậy, báo chí cách mạng phải có những tính chất nhất định mà cơ bản là tính chính trị, tính tư tưởng, tính chiến đấu, tính Đảng, tính nhân dân (hay tính quần chúng), tính chân thật và tính khoa học.

Nói chuyện tại Đại hội lần thứ II Hội Nhà báo Việt Nam tháng 4-1959, Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Báo chí của ta không phải để cho một số ít người xem, mà là để phục vụ

nhân dân, để tuyên truyền, giải thích đường lối, chính sách của Đảng và Chính phủ, cho nên phải có tính chất quần chúng và tinh thần chiến đấu”⁽⁴⁾.

Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về tính chiến đấu của báo chí cách mạng thể hiện một cách đầy đủ nhất, cô đọng nhất, sâu sắc nhất, giản dị nhất và cũng dễ hiểu nhất trong bốn nội dung sau: *Một là*, báo chí là một mặt trận; *Hai là*, cán bộ báo chí cũng là chiến sĩ cách mạng; *Ba là*, cây bút, trang giấy là vũ khí sắc bén của người làm báo; *Bốn là*, bài báo là tờ lịch cách mạng.

Một nội dung quan trọng nữa trong tư tưởng Hồ Chí Minh về báo chí cách mạng đó là quan điểm của Người về cách làm báo và viết báo.

Nhất quán trong quan điểm sáng tác, sáng tạo văn học nghệ thuật và báo chí nói chung, về cách làm báo, viết báo, Người luôn đặt ra những câu hỏi cụ thể: *Viết để làm gì, viết cho ai xem, viết cái gì và viết như thế nào?* Đây thực chất là Người bàn đến những vấn đề cốt lõi nhất của phương pháp sáng tạo tác phẩm của nhà báo.

Hồ Chí Minh dạy các nhà báo về cách viết rất cụ thể, tỉ mỉ, thiết thực. Người còn hướng dẫn chu đáo “viết rồi phải thế nào”? - Tức là kiểm tra sau khi viết. Người căn dặn: “viết rồi thì phải đọc đi đọc lại. Đọc đi đọc lại 4, 5 lần đã đủ chưa? Chưa đủ. Đọc đi đọc lại, sửa đi sửa lại”.

Viết cho hay, cho chân thật, cho hùng hồn. Đó là lời dạy của Bác Hồ với nhà báo, nhà văn khi viết về người tốt việc tốt, các gương chiến sĩ anh dũng, tại buổi lễ bế mạc Đại hội liên hoan anh hùng, chiến sĩ thi đua toàn quốc lần III, tháng 5-1962.

Bác Hồ đặc biệt quan tâm đến việc sử dụng ngôn ngữ tối ưu nhằm bảo đảm tính hiệu quả của thông tin. Người luôn đòi hỏi phải giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt và bảo vệ, phát triển tiếng nói của dân tộc. Văn phong báo chí của Người rất phong phú về hình thức, đa dạng về thể loại, biến hóa về kết cấu, phong cách, giai điệu..., mỗi bài mỗi vẻ, không lặp lại. Từ lối viết uyên bác,

hàn lâm để nói với các chính khách phương Tây, lối viết hàm súc, ẩn dụ ý tại ngôn ngoại để nói với các bậc đại Nho, đến lối viết mộc mạc, bình dị cho người ít chữ..., tất cả đều chân thực, giản dị, tự nhiên, hấp dẫn mà không hào nhoáng, mộc mạc mà không tầm thường.

QUAN ĐIỂM CỦA HỒ CHÍ MINH VỀ TƯ CÁCH CỦA NGƯỜI LÀM BÁO.

Để phát huy vị trí, vai trò to lớn của báo chí, thực hiện chức năng, nhiệm vụ quan trọng của báo chí và để đảm bảo những tính chất cơ bản của nền báo chí cách mạng, theo Hồ Chí Minh, những người làm báo cần phải đạt những tiêu chí sau:

Thứ nhất, người làm báo phải có lập trường chính trị vững chắc, phải tu dưỡng đạo đức cách mạng.

Tại Đại hội lần thứ II, Hội Nhà báo Việt Nam, ngày 16-4-1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Báo chí của ta thì cần phải phục vụ nhân dân lao động, phục vụ chủ nghĩa xã hội, phục vụ cho đấu tranh thực sự thống nhất nước nhà, cho hoà bình thế giới. Chính vì thế, cho nên tất cả những người làm báo (người viết, người in, người sửa bài, người phát hành...) phải có lập trường chính trị vững chắc. Chính trị phải làm chủ. Đường lối chính trị đúng thì cái khác mới đúng được.”⁽⁵⁾

Trong đó người làm báo “phải chú ý giữ bí mật.” Người nhấn mạnh: “Những văn kiện bí mật của nhà nước quan hệ trực tiếp đến vận mạng của toàn dân, đến sự mất còn của dân tộc. Cho nên giữ bí mật là nhiệm vụ của toàn dân, đặc biệt là nhiệm vụ của cán bộ”. Người từng phê bình “các báo chí của ta rất kém giữ bí mật.”

“Nhiệm vụ của người làm báo là quan trọng và vẻ vang. Muốn hoàn thành tốt nhiệm vụ ấy thì phải cố gắng học tập chính trị, nâng cao tư tưởng, đứng vững trên lập trường giai cấp vô sản; phải nâng cao trình độ văn hóa, phải đi sâu vào nghiệp vụ của mình”⁽⁶⁾. Tư tưởng lớn trên của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở thành kim chỉ nam xuyên suốt toàn bộ

đường lối thông tin đại chúng của Đảng ta trong nhiều thập kỷ, mặc dù cách diễn đạt của từng văn kiện lúc này, lúc khác không giống nhau.

Người còn nhấn mạnh: “Cán bộ báo chí cũng là chiến sĩ cách mạng. Cây bút, trang giấy là vũ khí sắc bén của họ”⁽⁷⁾. Để làm tròn nhiệm vụ vẻ vang của mình, cán bộ báo chí cần phải tu dưỡng đạo đức cách mạng, “Cố gắng trau dồi tư tưởng, nghiệp vụ và văn hóa; chú trọng học tập chính trị để nắm vững chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ; đi sâu vào thực tế, đi sâu vào quần chúng lao động”⁽⁸⁾.

Theo Người, để thực hiện được hai chữ “chính tâm không phải dễ dàng”, vì vậy mỗi người làm báo phải trải qua một cuộc đấu tranh gay go, gian khổ và liên tục trong bản thân mình thì “chính tâm nhất định thành công.” Bởi: “Đạo đức cách mạng không phải từ trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố”⁽⁹⁾

Thứ hai, người làm báo phải có kiến thức sâu rộng, am hiểu thực tế.

Nhà báo phải là một con người có trí thức rất rộng và rất sâu, đặc biệt là có trách nhiệm với công việc của mình, với sản phẩm của mình, với mọi hiệu quả, hệ quả của sản phẩm đó. Trong thư Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi lớp viết báo đầu tiên Huỳnh Thúc Kháng tháng 5, 1959, Người viết: “Muốn viết báo khá thì cần: 1. Gân gỗi dân chúng, cứ ngồi trong phòng giấy mà viết thì không thể viết thiết thực; 2. Ít nhất cũng phải biết một thứ tiếng nước ngoài để xem báo nước ngoài mà học kinh nghiệm của người; 3. Khi viết xong một bài, tự mình phải xem lại ba bốn lần, sửa chữa lại cho cẩn thận. Tốt hơn nữa, là đưa nhờ một vài người ít văn hóa xem và hỏi họ những câu nào, chữ nào không hiểu thì sửa lại cho dễ hiểu; 4. Luôn luôn gắng học hỏi, luôn luôn cầu tiến bộ...”⁽¹⁰⁾.

Thứ ba, nhà báo phải đưa ra thông tin phải khách quan, chân thực, chính xác; phải chuẩn bị cẩn thận về nội dung và hình thức trong từng bài báo.

Theo Hồ Chí Minh, nhà báo viết phải “chân thực” - chân thực là sức mạnh vì nó có lòng tin. Mỗi bài viết của phóng viên phải bắt nguồn từ thực tế cuộc sống với những con số, những sự kiện đã được xem xét kiểm tra, chọn lọc. Bài viết phải đem lại cho người đọc lượng thông tin cao và chính xác. Viết phải đúng sự thật, không được bịa ra, không nêu nói ầu, chưa điều tra, chưa nghiên cứu, chưa biết rõ, chớ nói, chớ viết.

Ngày 8-01-1946, Người căn dặn các cán bộ tuyên truyền: “Tuyên truyền, anh em nên chú ý một điều này nữa là bao giờ ta cũng tôn trọng sự thực. Có nói sự thực thì việc tuyên truyền của mình mới có nhiều người nghe. Ta đừng bắt chước những nước tuyên truyền tin chiến tranh quá sai lệch sự thực”⁽¹¹⁾.

Người đã chỉ ra một trong những khuyết điểm của báo chí là “đôi khi đăng tin vọt”. Người cho rằng, vì quần chúng luôn “mong muốn những tác phẩm có nội dung chân thật và phong phú” nên người làm báo phải luôn viết rõ sự thật: việc đó ai làm, ở đâu, ngày tháng nào..., nếu chưa điều tra, chưa nghiên cứu, chưa biết rõ thì “chớ nói, chớ viết.” Thậm chí, sau khi viết rồi, phải xem đi xem lại ba, bốn lần. Nếu là một tài liệu quan trọng, phải xem đi xem lại chín, mười lần. Chính xác, cụ thể, trung thực, cần trọng là những tố chất Người đòi hỏi phải có trong từng bài viết, bài nói, ở mỗi vấn đề cần nêu.

Theo Người, báo chí phải có khen, có chê, có nêu cái tốt cũng có viết về cái xấu, không nên chỉ viết cái tốt mà giấu đi cái xấu. Nhưng viết về cái hay, cái tốt cũng phải có “chùng mực, chớ phóng đại, có thể nào nói thế ấy”. Viết phê bình thì phải chân thành, đúng mức, chính xác, “phải đứng trên lập trường hữu nghị.” Nếu khen quá lời thì người được khen cũng cảm thấy xấu hổ mà chê quá đáng thì người bị chê cũng vừa khó tiếp thu lại vừa sinh tâm lý bức tức, thù oán. Người làm báo đừng nên vì việc gì mà lại “thêu dệt thêm vào, dùng những lời vô phép” làm tổn hại đến người khác.

Tính chân thật luôn được xem là đạo

đức của người làm báo cách mạng. Vì thế, báo chí cách mạng Việt Nam là tiếng nói của Đảng và là diễn đàn của nhân dân. Báo chí đã phản ánh những ý kiến xây dựng của nhân dân, nói lên tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của dân đối với công cuộc xây dựng đất nước. Đồng thời báo chí cũng quyết liệt chống nạn tham nhũng, buôn lậu; chống lại tội ác và các tệ nạn xã hội; chống lại những biểu hiện tha hóa, sa sút về phẩm chất, đạo đức và lối sống. Với việc làm đó, báo chí đã đem đến cho công chúng niềm tin ở sự thật, tin ở sự nghiêm minh của pháp luật, đặc biệt tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tin vào truyền thống cách mạng và nhân văn của nhân dân ta.

Thứ tư, người làm báo phải gần gũi nhân dân.

Người quan niệm, gần dân trước hết là phải đi sâu, đi sát vào thực tiễn cuộc sống của nhân dân. Phải “Từ trong quần chúng ra. Về sâu trong quần chúng”, chứ cứ đóng cửa lại, “ngồi ỳ trong phòng giấy mà viết” thì không thể viết thiết thực, “không ăn thua, không thâm thía, không ích lợi gì cả”.

Tiếp đến, người làm báo phải viết những bài báo hợp lòng dân, phản ánh những vấn đề thiết thực với quần chúng nhân dân như: họ cần cái gì, muốn nghe, muốn biết cái gì, ham chuộng cái gì... Mỗi tư tưởng, mỗi câu nói, mỗi chữ viết đều phải tỏ rõ tư tưởng và lòng ước ao của quần chúng.

Muốn thế, người làm báo phải học cách tìm tài liệu, tìm tài liệu trong dân. Năm cách để tìm được tài liệu phục vụ cho bài viết đã được Người đưa ra, đó là: Nghe, Hỏi, Thấy, Xem và Ghi. Năm cách này gần bó chặt chẽ với nhau theo một hệ thống có tính lôgích. Người làm báo phải biết cách lắng nghe: nghe xa, nghe gần, nghe nhiều người, nghe từ nhiều phía; phải biết cách hỏi: hỏi người bên cạnh, hỏi người xung quanh, hỏi nhân dân, hỏi cán bộ, hỏi nhiều chiều...; phải đến tận nơi để tận mắt trông thấy “trăm nghe không bằng một thấy”; rồi phải đọc báo, xem sách trong và ngoài nước; chưa hết còn phải tích cực ghi chép, ghi tất cả những gì mình nghe và thấy. Như thế, người làm

báo mới có thể viết nên được những bài báo gần dân, sát với cuộc sống của nhân dân.

Khi viết thì “cần phải viết một cách phổ thông, dễ hiểu, giản đơn mà rõ ràng,” hợp với trình độ nhân dân. Bởi vì, đối tượng của tờ báo là đại đa số dân chúng, nếu một tờ báo nào đó mà không được đại đa số dân ưa chuộng, coi đó là tờ báo của mình “thì không xứng đáng là một tờ báo”.

Muốn viết ngắn gọn, dễ hiểu thì người làm báo phải làm gì? Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: Đó là phải học cách nói của quần chúng, thì khi nói, khi viết mới lọt tai quần chúng. Viết xong một bài thì phải tự mình đọc kỹ, xem đi xem lại nhiều lần để sửa chữa những từ ngữ khó hiểu, mập mờ. Tốt hơn nữa là đưa nhờ một vài người ít văn hoá xem và hỏi họ những câu nào, chữ nào mà họ không hiểu thì sửa lại cho dễ hiểu, cho phù hợp với trình độ của đại chúng nhân dân.

Người nói: “Nói tóm lại: để làm tròn nhiệm vụ tuyên truyền, tổ chức, hướng dẫn, thì các báo chí ta cần phải gần gũi quần chúng hơn nữa, đi sâu vào công việc thực tế hơn nữa, cách làm của các báo chí phải cải thiện hơn nữa”.

Thứ năm, nhà báo phải “phải học nữa, học mãi”. Người làm báo phải lấy đạo đức cách mạng, đạo đức nghề nghiệp làm gốc, là điều trước tiên khi đặt bút. Song bản lĩnh chính trị, tri thức mọi mặt... sẽ là những nhân tố quan trọng giúp cho nhà báo giữ được cái “tâm” trong sáng ấy. Vì vậy, người làm báo phải luôn luôn gắng học hỏi, luôn luôn cầu tiến bộ... thì đua học và hành cho xứng đáng là “người tiên phong trên mặt trận báo chí.” Nếu không biết thì phải cố gắng học, mà cố gắng học thì nhất định sẽ học được. Học để trở thành tài, bởi “có tài mà không có đức là người vô dụng, có đức mà không có tài làm việc gì cũng khó”.

Đồng thời, Người cũng chỉ cho những người làm báo biết rằng phải học ở mọi nơi, học ở mọi lúc. “Học trong xã hội, học nơi công tác thực tế, học ở quần chúng”⁽¹²⁾. Thế vẫn chưa đủ, còn phải học kinh nghiệm của nước ngoài, xem báo nước ngoài, mà muốn

như thế thì phải biết ít nhất một thứ tiếng nước ngoài. Học không bao giờ cùng. Học mãi để tiến bộ mãi. Càng tiến bộ, càng thấy cần phải cần phải học thêm.

Trong giai đoạn hiện nay, nhà báo vẫn là một trong những người đóng góp quan trọng cho thắng lợi của sự nghiệp cách mạng mới. Là nhà báo, phóng viên - những người làm trong lĩnh vực thông tin và truyền thông, việc tự học, tự đào tạo đặc biệt quan trọng. Đòi hỏi người làm báo phải xác định đúng mục đích, động cơ, hình thành ý thức, thói quen học tập và tìm ra cho mình nhiều phương pháp, cách thức tự học hợp lý, hiệu quả để ngày càng nâng cao trình độ và kỹ năng nghề nghiệp, từ đó tạo ra những sản phẩm báo chí phong phú, đa dạng, có giá trị về nội dung và hình thức biểu hiện. Điều đó mới đáp ứng được nhiệm vụ mà Đảng và Nhà nước giao phó, đáp ứng được những yêu cầu của thực tiễn đặt ra, đáp ứng được nhu cầu đọc, xem, nghe, nhìn ngày càng tăng, ngày càng cao của mỗi người dân Việt Nam và định hướng lý tưởng, niềm tin, tư tưởng, nhận thức, hành động cho toàn dân tộc trong cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đặc biệt, nhà

báo phải luôn trau dồi đạo đức cách mạng, đạo đức nghề nghiệp của mình mới đáp ứng được yêu cầu của Đảng, của nhân dân, của xã hội. Trong nền kinh tế thị trường đầy phức tạp hiện nay, những người làm trong lĩnh vực truyền thông, báo chí nói chung và nhà báo nói riêng luôn phải chịu sự tác động theo hai chiều hướng: tích cực và tiêu cực, nó vừa là nơi đặt ra nhiều cám dỗ nhưng cũng là nơi để “lừa thử vàng”. Những bài học và lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối về tư cách của nhà báo, trong đó quan trọng là đạo đức nhà báo vẫn luôn có ý nghĩa đối với các thế hệ người làm báo Việt Nam.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về báo chí cách mạng là tài sản tinh thần to lớn và quan trọng của nền báo chí cách mạng Việt Nam, là cơ sở phương pháp luận cho hoạt động báo chí nước ta trong suốt tiến trình cách mạng. Việc học tập, vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về báo chí cách mạng trong điều kiện hiện nay là một nhân tố quan trọng hàng đầu bảo đảm cho sự phát triển vững vàng, tích cực của nền báo chí cách mạng Việt Nam trong thời kỳ hội nhập quốc tế./.

(1) Hồ Chí Minh, *Toàn tập, tập 11*, Nxb CTQG, H, 2000, tr. 441

(2) Hồ Chí Minh, *Toàn tập, tập 5*, Nxb CTQG, H, 2000, tr. 625

(3) Hồ Chí Minh, *Toàn tập, tập 3*, Nxb CTQG, H, 2000, tr. 625

(4) Hồ Chí Minh, *Toàn tập, tập 9*, Nxb CTQG, H, 2000, tr.414

(5) Hồ Chí Minh, *Toàn tập, tập 9*, Nxb CTQG, H, 2000, tr.414

(6) Hồ Chí Minh, *Toàn tập, tập 9*, Nxb CTQG, H, 2000, tr.415

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Chí Minh, *Toàn tập, tập 3, 4, 5, 9, 10, 11*, Nxb CTQG, H, 2000

(7) Hồ Chí Minh, *Toàn tập, tập 10*, Nxb CTQG, H, 2000, tr.616

(8) Hồ Chí Minh, *Toàn tập, tập 10*, Nxb CTQG, H, 2000, tr.616

(9) Hồ Chí Minh, *Toàn tập, tập 9*, Nxb CTQG, H, 2000, tr.11

(10) Hồ Chí Minh, *Toàn tập, tập 5*, Nxb CTQG, H, 2000, tr.525

(11) Hồ Chí Minh, *Toàn tập, tập 4*, Nxb CTQG, H, 2000, tr.151

(12) Hồ Chí Minh, *Toàn tập, tập 5*, Nxb CTQG, H, 2000, tr.653

2. Trần Dương, *Chủ tịch Hồ Chí Minh với báo chí cách mạng Việt Nam*, Nxb Thông Tấn, H, 2004